TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N1 VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **239**/2018/HS-PT
Ngày: 24-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N1 VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Phương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Sơn;

Bà Võ Thị Thanh Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Tra – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Khanh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 192/2018/TLPT-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Huỳnh Quang M, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2018/HS-ST ngày 19-7-2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Quang M (Tên gọi khác: Tý M), sinh năm 1984 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp M1, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Chăn bò; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Tấn N, sinh năm 1949 và bà Trần Thị B (Chết); Có vợ là Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1985 và có 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang được tại ngoại – *bị cáo có mặt tại phiên tòa;*

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo người bị hại nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Quang M và Trần Quang N1 có mối quan hệ hàng xóm với nhau, cùng cư trú tại ấp M1, xã P, huyện T, Đồng Nai. Vào lúc 17 giờ ngày 09/12/2017, N1 cùng con trai là cháu Trần Thanh T1 đến nhà của M để đòi số tiền 200.000 đồng do trước đó M mua loa phát nhạc của N1 nhưng chưa trả tiền. Khi đến nhà M thì thấy đóng cửa, N1 gọi M nhưng không ai trả lời nên N1 đã nói với cháu T1 dùng gạch đá ném vào nhà của M, làm vỡ kính cửa sổ. Sau đó, N1 đi về nhà và nằm trên võng trước sân uống rượu. Lúc này, M đang uống rượu tại ấp G, xã P thì vợ M là chị Nguyễn Thị Hồng H gọi điện thoại cho M kể lại sự việc N1 và cháu T1 đến ném đá vào nhà. Đến 19 giờ cùng ngày, M điều khiển xe mô tô đi qua nhà N1, thấy N1 nằm trên võng trước sân nhà, M lên tiếng chửi N1 rồi về nhà lấy 01 con dao dài 35 cm cán cây và điều khiển xe mô tô chạy đến nhà N1. Lúc này, N1 đang nằm trên võng trước sân nhà, M dựng xe ngoài đường (cách nhà N1 khoảng 10m), cầm dao trên tay rồi đi bộ vào, dùng chân đạp N1 ngã xuống đất, N1 đứng dậy cầm 01con dao Thái lan trên tay thì bị M dùng bản dao đánh vào vai N1 làm rơi con dao xuống đất. N1 cầm một đoạn cây tầm vông dài khoảng 02 mét có sẵn ở sân tấn công M, M bỏ chạy ra đường, N1 đuổi theo ra tới chỗ M để xe, xông vào đánh M, M giành lấy được cây tầm vông của N1, tiếp đó M đạp N1 ngã xuống đất và dùng dao chém trúng vào đầu, cổ bàn tay phải và cổ bàn tay trái của N1 gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0145/GĐPY/2018 ngày 05/3/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của Trần Quang N1 như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Trần Quang N1 là 15%.

Tại Bản án sơ thẩm số: 62/2018/HS-ST ngày 19/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017; khoản 3 Điều 7; điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 135, 299 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, xử phạt bị cáo Huỳnh Quang M 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/7/2018, bị cáo Huỳnh Quang M có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Quang M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khẳng định cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương

tích" là đúng; mức án cấp sơ thẩm xử bị cáo là nặng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Cấp sơ thẩm xử bị cáo Huỳnh Quang M về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ, xử bị cáo mức án 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, dưới khung hình phạt là phù hợp, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo là không có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử giữ y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng vì đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Bị cáo Huỳnh Quang M thừa nhận, do bức xúc việc bị hại N1 dùng đá ném vào nhà bị cáo, làm bể kính cửa sổ nên bị cáo đã dùng dao chém nhiều nhát vào tay, đầu, người của bị hại, gây thương tích cho bị hại 15%. Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo là đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác trái pháp luật. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhưng bị cáo không kiềm chế bản thân mà chủ động đi đến nhà bị hại, chém nhiều nhát từ trên xuống dẫn đến khả năng có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại là rất cao nếu bị hại không giơ tay chống đỡ. Vì vậy, cần xử bị cáo mức án tương xứng.

Khi lượng hình phạt, cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; bị hại cũng có một phần lỗi, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, mức án dưới khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo là không có cơ sở.

[4] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Quang M, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 62/2018/HS-ST ngày 19/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành;

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Quang M 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về án phí:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14; Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Long Thành (2);
- VKSND huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – Trại giam;
- Lưu HS (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Nam Phương